

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2023/HS-ST
Ngày: 22/02/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Huỳnh Thị Thùy Dương;

2/ Ông Phan Lương Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Hải Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2023/TLST-HS ngày 18/01/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2023/QĐXXST-HS ngày 07/02/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Minh KH**, sinh năm 1995, tại tỉnh Đồng Nai; nơi ĐKKHKT: Tổ 2, ấp P, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy X và bà Kim Thị Xuan C; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án - Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ và tạm giam từ ngày 11/10/2022 đến nay, có mặt.

Bị hại: Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 2000; địa chỉ: Nhà trọ Lâm Thị N, số 104/11/32, đường P, Khu phố 7, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt;

Người làm chứng: Bà Lâm Thị N, sinh năm 1970; địa chỉ: Số 104/11/32, đường P, Khu phố 7, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh KH là đối tượng không có nơi cư trú cố định mà thuê trọ qua nhiều nơi và không đăng ký lưu trú tại nơi thuê trọ. Khoảng 13 giờ 10 phút ngày 11/10/2022, KH về phòng trọ số 7 của KH thuê tại nhà trọ Lâm Thị N, địa chỉ tại số 104/11/32, Tổ 5, Khu phố 7, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Sau đó, KH đi ra lối đi chung

của khu trọ thì nhìn thấy cửa phòng số 10 đang mở, trên bàn bên trong phòng ở gần cửa ra vào có để 01 (một) chiếc điện thoại Iphone 11 có gắn ốp lưng màu trắng đục. Lúc này, KH nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại trên nên quan sát xung quanh thấy không có ai, KH lén lút chồm người vào trong phòng trọ số 10 và dùng tay lấy chiếc điện thoại đem cất giấu ở trên lỗ thông gió phòng trọ số 7 của KH. Khoảng 10 phút sau, chị Nguyen Thi P là người đang thuê phòng trọ số 10 phát hiện bị mất điện thoại nên đi kiểm tra khu phòng trọ thì thấy chỉ có KH nên chị P đến hỏi KH có thấy ai ra vào khu phòng trọ hay không, KH trả lời không biết. Nghi ngờ KH lấy trộm điện thoại của mình nên chị P thông báo sự việc cho người quản lý khu trọ là chị Lâm Thị N và Bảo vệ dân phố cùng nhau đến phòng trọ số 7 của KH để kiểm tra thì phát hiện có chiếc điện thoại Iphone 11 gắn ốp lưng màu trắng đục đang được cất giấu trên lỗ thông gió phòng trọ số 7 của KH. Lúc này, KH thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình và đến Công an phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một để đầu thú. Cùng ngày 11/10/2022, Công an phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một lập Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú và chuyển giao hồ sơ cùng đối tượng Nguyễn Minh KH và vật chứng là 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 có gắn ốp lưng màu trắng đục đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để xử lý theo thẩm quyền.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 291/KL-HĐĐGTS ngày 13/10/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một kết luận:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đen 64G, mua năm 2020, bị chiếm đoạt vào ngày 11/10/2022 trị giá 11.000.000 (mười một triệu) đồng.

- 01 (một) ốp lưng màu trắng đục, mua năm 2020, bị chiếm đoạt vào ngày 11/10/2022 trị giá 50.000 (năm mươi nghìn) đồng.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đen và 01 (một) ốp lưng màu trắng đục: Ngày 20/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả lại cho chị Nguyen Thi P theo Quyết định xử lý vật chứng số 79/QĐ-CSĐT-ĐTTH ngày 20/10/2022. Chị P tự nguyện làm đơn bãi nại, đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Minh KH và không có yêu cầu gì khác.

Cáo trạng số 20/CT-VKS-HS ngày 16/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Nguyễn Minh KH về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Minh KH, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh KH mức hình phạt từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh KH đã khai nhận: Khoảng 13 giờ 10 phút ngày 11/10/2022, tại phòng trọ số 10 thuộc nhà trọ Lâm Thị N, địa chỉ số 104/11/32, Tổ 5, Khu phố 7, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Minh KH đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đen, trị giá 11.000.000 (mười một triệu) đồng có gắn 01 (một) ốp lưng màu trắng đục, trị giá 50.000 (năm mươi nghìn) đồng của bị hại Nguyễn Thị P. Tổng trị giá tài sản mà Nguyễn Minh KH đã chiếm đoạt của bị hại P là 11.050.000 (mười một triệu không trăm năm mươi nghìn) đồng. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra. Hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa P nơi xảy ra vụ án. Bị cáo nhận thức rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đồng thời sau khi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan công an đầu thú. Tài sản đã được thu hồi, trả lại cho bị hại, bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại. Bị hại không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ các Điều 106, 136, 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh KH phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1/ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh KH 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/10/2022.

2/ Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã xử lý xong.

3/ Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Minh KH phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Nga